

DANH SÁCH SINH VIÊN K35

NHẬN HỌC BỔNG HK 2

Khoa Ngữ văn (năm học 2012 - 2013)

Kèm theo Quyết định số

/QĐ-ĐHSP ngày tháng

năm 2013

STT	Họ và tên	MS SV	ĐT BC	ĐR L	Mức học bổng	Số tiền
1	Ngu Nhi yến Thị Kiề u	K34	8.4885 .601 .074		525, 2,62 000 5,00 0	
2	Chu ThịAn h	K35	9.1498 .601 .003		630, 3,15 000 0,00 0	
3	Đặng Thừa	Ân K35	8.4395 .601 .004		525, 2,62 000 5,00 0	
4	Lê Thị Kim	Cư K35	8.4395 .601 .012		525, 2,62 000 5,00 0	
5	Doãn Thị	Hu K35	8.4395 .601 .031		525, 2,62 000 5,00 0	
6	Đông Thị Hoàng	Ly K35	8.7687 .601 .047		525, 2,62 000 5,00 0	
7	NguyễnNg Thị Thua	K35	8.8196 .601 .059		525, 2,62 000 5,00 0	
8	Dương Ng Thị Bảo	K35	8.4885 .601 .064		525, 2,62 000 5,00 0	
9	Phạm Thị Hồng	Ph K35	9.1496 .601 .075		630, 3,15 000 0,00 0	
10	Hoàng Thị Ngọc	Th K35	8.81100 .601 .083		525, 2,62 000 5,00 0	
11	NguyễnTh Thị úy Thanh	K35	8.7694 .601 .085		525, 2,62 000 5,00 0	
12	Nguyễn Tú Thị Cẩm	K35	9.6297 .601 .104		630, 3,15 000 0,00 0	
13	Nguyễn Uy Vũ ên	K35	8.81100 .601		525, 2,62 000 5,00	

	Phương	.105		0
14	Vũ Thị Du	K35 8.5793	525, 2,62	
	Kim ng	.606	000 5,00	
		.005	0	
15	Nguyễn Hà	K35 8.6793	525, 2,62	
	Thị Mỹ ng	.606	000 5,00	
		.014	0	
16	Nguyễn Ho	K35 8.6783	525, 2,62	
	Thị a	.606	000 5,00	
		.021	0	
17	Vũ Thị My	K35 8.4882	525, 2,62	
		.606	000 5,00	
		.029	0	
18	Đặng Ng	K35 9.14100	630, 3,15	
	Ngọc ận	.606	000 0,00	
		.035	0	
19	Lê Nh	K35 8.4893	525, 2,62	
	Hồng un	.606	000 5,00	
	g	.037	0	
20	Bùi Tr	K35 8.4889	525, 2,62	
	Đình ườ	.606	000 5,00	
	ng	.059	0	
21	Nguyễn Hư	K35 9.1490	630, 3,15	
	Thị ơn	.607	000 0,00	
	Thanh g	.013	0	
22	Lê Thị Lo	K35 8.9085	525, 2,62	
	Mỹ an	.607	000 5,00	
		.020	0	
23	Trần Nụ	K35 9.0096	630, 3,15	
	Thị	.607	000 0,00	
		.025	0	
24	Đỗ Th	K35 8.9087	525, 2,62	
	Thanh ảo	.607	000 5,00	
		.030	0	
25	Phạm Tra	K35 9.0590	630, 3,15	
	Thị ng	.607	000 0,00	
	Quỳnh	.038	0	